

KHOA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

DANH SÁCH SINH VIÊN BẢO VỆ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
1	MT04999	655274	Mai Xuân	Quang	K65KHMT	PGS.TS. Võ Hữu Công	Công nghệ môi trường	Học viện NNVN	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu ferrate xử lý chất hữu cơ trong nước thải ngành dệt nhuộm	1
2	MT04999	6651375	Hoàng Thanh	Phong	K66KHMTA	TS. Nguyễn Ngọc Tú	Công nghệ môi trường	Viện chuyên ngành môi trường, Viện khoa học công nghệ GTVT	Đánh giá ảnh hưởng tới môi trường do sử dụng cát biển làm vật liệu đắp nền đường	1
3	MT04999	6655573	Trần Quang	Huy	K66KHMTA	TS. Lý Thị Thu Hà TS. Nguyễn Thị Thanh Hải	Công nghệ môi trường	Viện Công nghệ môi trường-Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam	Nghiên cứu loại bỏ kháng sinh Ciprofloxacin trong nước bằng vật liệu tổ hợp TiO2 và Vermiculite	1
4	MT04999	6660579	Vũ Huyền	Trang	K66KHMTA	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Công nghệ môi trường	Viện Công nghệ môi trường-Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam	Kiểm kê phát thải và đánh giá hiện trạng VOC do hoạt động sinh hoạt tại Hà Nội	1
5	MT04999	6667555	Đinh Xuân	Hương	K66KHMTA	ThS. Hồ Thị Thúy Hằng	Công nghệ môi trường	Học viện NNVN	Đánh giá hiệu quả công trình khí sinh học trong chăn nuôi quy mô trang trại tại Hà Nội	1
6	MT04999	6665459	Trần Thị Kiều	Trang	K66KHMTA	PGS.TS. Cao Trường Sơn	Quản lý môi trường	Bắc Giang	Đánh giá hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi lợn quy mô trang trại tỉnh Bắc Giang	1

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
7	QL04993	6651281	Hoàng ánh	Ngọc	K66QLTNMT	ThS. Vũ Thị Xuân	Quản lý tài nguyên	Trung tâm quỹ đất tỉnh Phú Thọ	Đánh giá hiện trạng sử dụng tài nguyên đất trên địa bàn Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	3
8	QL04993	6660425	Đỗ Thành	Nam	K66QLTNMT	TS. Nông Hữu Dương	Quản lý tài nguyên	Xã Phú Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất xã Phú Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	3
9	QL04993	6661550	Nguyễn Đức	Việt	K66QLTNMT	TS. Nông Hữu Dương	Quản lý tài nguyên	Xã Đại Đồng Thành, Huyện Thuận Thành, Bắc Ninh	Đánh giá thực trạng phát sinh và quản lý chất thải thực phẩm từ hộ gia đình trên địa bàn thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	3
10	QL04993	6665239	Lê Viết Hùng	Anh	K66QLTNMT	TS. Ngô Thị Dung	Quản lý tài nguyên	xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	2
11	QL04993	6666896	Đỗ Châu	Anh	K66QLTNMT	ThS. Nguyễn Thị Giang	Quản lý tài nguyên	Công ty cổ phần đo đạc địa chính và công trình Gia Huy	Kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	3
12	QL04995	655917	Trần Việt	Hoàng	K65QLBDSA	TS. Nguyễn Văn Quân	Quản lý đất đai	Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng tới giá đất trên địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	5
13	QL04995	6650072	Bùi Khánh	Linh	K66QLBDS	TS. Phạm Phương Nam	Quản lý đất đai	Phòng tài nguyên và Môi trường thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đánh giá thực trạng đầu tư bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng trên địa bàn thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	5
14	QL04995	6654949	Phạm Thị	Thu	K66QLBDS	TS. Phạm Phương Nam	Quản lý đất đai	Phòng tài nguyên và Môi trường quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Đánh giá tiềm năng phát triển bất động sản xanh tại quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	5

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
15	QL04995	6655102	Phan Ngọc Minh	Anh	K66QLBDS	TS. Bùi Lê Vinh	Quản lý đất đai	Công ty cổ phần Bất động sản Ellie Homes	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua nhà tại khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.	5
16	QL04995	6660584	Vũ Thị	Thuần	K66QLBDS	TS. Bùi Lê Vinh	Quản lý đất đai	Công ty cổ phần tư vấn tài nguyên và môi trường Thành Nam	Tìm hiểu công tác định giá đất cụ thể trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	5
17	QL04995	6660607	Vũ Thành	Long	K66QLBDS	TS. Bùi Lê Vinh	Quản lý đất đai	Công ty TNHH ACE Land - Văn Giang - Hưng Yên	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua nhà tại Vinhomes Ocean Park – huyện Gia Lâm – thành phố Hà Nội	5
18	QL04995	6666490	Hoàng Thị Ngọc	Trang	K66QLBDS	TS. Đỗ Thị Đức Hạnh	Quản lý đất đai	Xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đánh giá hoạt động quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	5
19	QL04995	6667400	Nguyễn Mạnh	Cường	K66QLBDS	TS. Bùi Lê Vinh	Quản lý đất đai	Công ty TNHH ACE Land - Văn Giang - Hưng Yên	Nghiên cứu hoạt động môi giới bất động sản tại sàn giao dịch bất động sản Ace land huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	5
20	QL04995	6668309	Nguyễn Việt	Hằng	K66QLBDS	TS. Phạm Phương Nam	Quản lý đất đai	Ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Đánh giá thực trạng thị trường nhà ở thương mại tại quận Long Biên, thành phố Hà Nội	5

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
21	QL04995	6668509	Đặng Thị	Nguyệt	K66QLBDS	TS. Bùi Lê Vinh	Quản lý đất đai	Công ty TNHH ACE Land - Văn Giang - Hưng Yên	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua nhà tại khu đô thị Ecopark - huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	5
22	QL04995	6662615	Dương Thị	Trà	K66QLBDS	PGS.TS. Đỗ Thị Tám	Quy hoạch đất đai	UBND phường Ninh Khánh - TP. Hoa Lư - Ninh Bình	Nghiên cứu thực trạng thị trường bất động sản phường Ninh Khánh, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	5
23	QL04995	6662751	Nguyễn Thị	Ly	K66QLBDS	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Công ty Cổ phần Đầu tư và TV Phương Bắc	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	3
24	QL04998	630966	Nguyễn Tiến	Thành	T63QLDDA	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Bình Gia, Lạng Sơn	Đánh giá biến động sử dụng đất thông qua thám thực phủ huyện Bình Gia, Lạng Sơn giai đoạn 2020-2024 từ dữ liệu ảnh Sentinel 2.	3
25	QL04998	6650539	Đào Thắm	Mỹ	K66QLDDB	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Ứng dụng viễn thám quang học đa thời gian trong thành lập bản đồ thám thực phủ và sử dụng đất huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai năm 2024-2025	3
26	QL04998	6650608	Đình Anh	Tuấn	K66QLDDB	PGS.TS. Trần Quốc Vinh	Hệ thống thông tin TNMT	Xã Định Hóa, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Định Hóa, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	3

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
27	QL04998	6650812	Đỗ Phú	Quý	K66QLDDB	TS. Phạm Văn Vân	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất trên địa bàn thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	3
28	QL04998	6650833	Đỗ Thành Cát	Lượng	K66QLDDA	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Đánh giá biến động sử dụng đất giai đoạn 2015 - 2023 trên địa bàn huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	3
29	QL04998	6651127	Dương Thị Yến	Nhi	K66QLDDB	PGS.TS. Lê Thị Giang	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	3
30	QL04998	6653605	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	K66QLDDB	PGS.TS. Lê Thị Giang	Hệ thống thông tin TNMT	Xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.	3
31	QL04998	6653617	Nguyễn Thị Kiều	Linh	K66QLDDB	PGS.TS. Lê Thị Giang	Hệ thống thông tin TNMT	Xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	3
32	QL04998	6656280	Vũ Quang	Điều	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Đức Thuận	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Nghiên cứu ứng dụng chỉ số thực vật (NDVI) và hệ thống thông tin địa lý trong xác định diện tích đất trồng lúa huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	3

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
33	QL04998	6660312	Phạm Thị Bích	Ngọc	K66QLDDB	PGS.TS. Trần Quốc Vinh	Hệ thống thông tin TNMT	TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giai đoạn 2020 - 2024 tại TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	3
34	QL04998	6660756	Vũ Thị Khánh	Linh	K66QLDDA	TS. Phạm Văn Vân	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	3
35	QL04998	6662020	Nguyễn Tiến	Dũng	K66QLDDA	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2019-2023	3
36	QL04998	6662471	Đặng Trung	Dũng	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Đức Thuận	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Yên Phong – tỉnh Bắc Ninh	Nghiên cứu hiện trạng lớp phủ huyện Yên Phong – tỉnh Bắc Ninh từ dữ liệu ảnh viễn thám	3
37	QL04998	6665178	Bùi Việt	Phong	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Đức Thuận	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Kiến Thụy – thành phố Hải Phòng	Nghiên cứu hiện trạng lớp phủ huyện Kiến Thụy – thành phố Hải Phòng bằng tư liệu ảnh viễn thám	3
38	QL04998	6666067	Nguyễn Quang	Hợp	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Đức Thuận	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Nghiên cứu đánh giá khả năng chiết tách đất xây dựng bằng phương pháp chiết tách ảnh chỉ số NDBI và phương pháp phân loại ảnh huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	3

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
39	QL04998	6666444	Trần Nhật	Linh	K66QLDDB	TS. Phạm Văn Vân	Hệ thống thông tin TNMT	Gia Vận, Gia Viễn, Ninh Bình	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại dự án xây dựng hạ tầng điểm dân cư phục vụ tái định cư tại bản Phùng Thượng, xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	3
40	QL04998	6667448	Nguyễn Trường	Giang	K66QLDDB	PGS.TS. Trần Quốc Vinh	Hệ thống thông tin TNMT	Phường Tân Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất trên địa bàn phường Tân Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	3
41	QL04998	6667735	Phạm Đức	Hường	K66QLDDB	PGS.TS. Lê Thị Giang	Hệ thống thông tin TNMT	Xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	3
42	QL04998	6668523	Trần Thị	Quỳnh	K66QLDDB	PGS.TS. Trần Quốc Vinh	Hệ thống thông tin TNMT	Huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giai đoạn 2020-2024 huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	3
43	QL04998	6654319	Nguyễn Tuấn	Anh	K66QLDDA	TS. Luyện Hữu Cử	Khoa học đất & Dinh dưỡng cây trồng	huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ định hướng sử dụng đất nông nghiệp huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	3
44	QL04998	6660119	Nguyễn Nam	Anh	K66QLDDA	TS. Nguyễn Thành Trung	Khoa học đất & Dinh dưỡng cây trồng	Xã Kiều Ky, Gia Lâm, Hà Nội	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, Hà Nội	2

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
45	QL04998	6660596	Trần Thị Minh	Tâm	K66QLDDA	TS. Nguyễn Thành Trung	Khoa học đất & Dinh dưỡng cây trồng	Tỉnh Thái Bình	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp của một số cây trồng chủ lực của tỉnh Thái Bình	2
46	QL04998	6650781	Đỗ Huy	Hoàng	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Quản lý đất đai	Văn phòng ĐKĐĐ chi nhánh thành phố Thanh Hoá	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 - 2024	5
47	QL04998	6652277	Nghiêm Phú	Dương	K66QLDDA	TS. Đỗ Thị Đức Hạnh	Quản lý đất đai	Huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Đánh giá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại dự án Khu công nghiệp Tân Hưng, huyện Lạng Giang- tỉnh Bắc Giang	5
48	QL04998	6652828	Nguyễn Hữu	Tuệ	K66QLDDB	PGS.TS. Phan Thị Thanh Huyền	Quản lý đất đai	Văn phòng ĐKĐĐ Hà Nội chi nhánh Long Biên	Đánh giá thực trạng đăng ký biến động đất đai trên địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội	5
49	QL04998	6655603	Trần Thanh	Bình	K66QLDDA	TS. Đỗ Thị Đức Hạnh	Quản lý đất đai	Xã Cồn Thoi, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Tìm hiểu việc thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại xã Cồn Thoi, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	5
50	QL04998	6656222	Vũ Hồng	Quảng	K66QLDDB	PGS.TS. Phan Thị Thanh Huyền	Quản lý đất đai	Phòng TN&MT huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Đánh giá thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	5

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
51	QL04998	6660592	Nguyễn Phú	Doãn	K66QLDDA	PGS.TS. Phan Thị Thanh Huyền	Quản lý đất đai	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ quận Kiến An, thành phố Hải Phòng	Đánh giá thực trạng chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Kiến An, thành phố Hải Phòng	5
52	QL04998	6660755	Nguyễn Hồng	Hạnh	K66QLDDA	TS. Đỗ Thị Đức Hạnh	Quản lý đất đai	xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	Thực trạng đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và quản lý hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	5
53	QL04998	6660776	Nguyễn Đức	Giang	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Quản lý đất đai	Phòng TNMT huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2020 - 2024	5
54	QL04998	6660852	Nguyễn Công Minh	Tâm	K66QLDDA	PGS.TS. Phan Thị Thanh Huyền	Quản lý đất đai	Phòng TN&MT huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Đánh giá thực trạng biến động giá đất ở trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	5
55	QL04998	6660917	Trương Mỹ	Hoa	K66QLDDA	TS. Phạm Phương Nam	Quản lý đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	Đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp đa mục đích tại huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	5
56	QL04998	6661518	Nguyễn Tuấn	Anh	K66QLDDA	TS. Nguyễn Văn Quân	Quản lý đất đai	Văn phòng ĐKĐĐ Hà Nội chi nhánh Hoàng Mai	Đánh giá công tác chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2024	5

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
57	QL04998	6661526	Trần Bích	Ngọc	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Quản lý đất đai	Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Tuyên Quang	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2020 - 2024.*	5
58	QL04998	6665782	Nguyễn Hoàng	Chính	K66QLDDB	TS. Nguyễn Văn Quân	Quản lý đất đai	Công ty TNHH ACE Land - Văn Giang - Hưng Yên	Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất trên địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	5
59	QL04998	6666147	Nguyễn Nhật	Anh	K66QLDDB	TS. Nguyễn Văn Quân	Quản lý đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hạ Hòa, Phú Thọ	Khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai trên địa bàn huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2022 - 2024	5
60	QL04998	6650082	Bùi Mạnh	Dũng	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ huyện An Lão - TP. Hải Phòng	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	4
61	QL04998	6650204	Bùi Thị Vân	Hà	K66QLDDA	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Kim Bôi - Hòa Bình	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	4
62	QL04998	6653550	Nguyễn Thị	Huệ	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Tiên Lữ - Hưng Yên	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	4
63	QL04998	6654054	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	4
64	QL04998	6654234	Nguyễn Tiến	Dũng	K66QLDDA	PGS.TS. Nguyễn Quang Học	Quy hoạch đất đai	UBND huyện Đoan Hùng - Phú Thọ	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	4

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
65	QL04998	6655618	Trần Thảo	Vy	K66QLDDB	PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ	Quy hoạch đất đai	Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Yên Bái	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	4
66	QL04998	6655829	Trần Thu	Hà	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Khắc Việt Ba	Quy hoạch đất đai	Chi nhánh VPĐK đất đai thành phố Hưng Yên - Hưng Yên	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	4
67	QL04998	6660120	Nguyễn Đăng	Dũng	K66QLDDA	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	UBND xã Vũ Hội - huyện Vũ Thư - Thái Bình	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	4
68	QL04998	6660127	Lê Phan Việt	An	K66QLDDA	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	UBND xã Vạn Thắng - huyện Nông Công - Thanh Hóa	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại xã Vạn Thắng, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa	4
69	QL04998	6660313	Bùi Diễm	Quỳnh	K66QLDDA	PGS.TS. Đỗ Thị Tám	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT TP Uông Bí - Quảng Ninh	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	4
70	QL04998	6660570	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	K66QLDDA	PGS.TS. Nguyễn Quang Học	Quy hoạch đất đai	UBND huyện Kim Thành - Hải Dương	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	4
71	QL04998	6660801	Lê Mai	Giang	K66QLDDA	PGS.TS. Đỗ Thị Tám	Quy hoạch đất đai	UBND xã Phương Thiện - TP. Hà Giang - Hà Giang	Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	4

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
72	QL04998	6660881	Thái Diễm	Quỳnh	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Khắc Việt Ba	Quy hoạch đất đai	UBND xã Kim Hoa - Hương Sơn - Hà Tĩnh	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	4
73	QL04998	6661454	Trần Đăng	Khánh	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	UBND huyện Lương Tài - Bắc Ninh	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	2
74	QL04998	6661520	Vũ Tiến	Thịnh	K66QLDDA	PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ	Quy hoạch đất đai	UBND xã Tân Kỳ - Tứ Kỳ - Hải Dương	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	4
75	QL04998	6661529	Đinh Thị Thu	Ngân	K66QLDDA	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	UBND xã Nhật Quang - Gia Lộc - Hải Dương	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Nhật Quang, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	4
76	QL04998	6661977	Vũ Quang	Hiếu	K66QLDDA	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT quận Ngô Quyền - TP. Hải Phòng	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	4
77	QL04998	6662039	Vũ Thị Vân	Anh	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT thành phố Yên Bái - Yên Bái	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	4
78	QL04998	6662173	Trần Anh	Quốc	K66QLDDA	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	4
79	QL04998	6662261	Nguyễn Văn	Bá	K66QLDDA	PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ	Quy hoạch đất đai	Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Tiên Du - Bắc Ninh	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	4

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
80	QL04998	6662430	Nguyễn Tuấn	Anh	K66QLDDA	PGS.TS. Nguyễn Quang Học	Quy hoạch đất đai	UBND xã Nghĩa Lợi - Nghĩa Hưng - Nam Định	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	4
81	QL04998	6665322	Nguyễn Việt	Hoàng	K66QLDDB	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Ninh Giang - Hải Dương	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	4
82	QL04998	6666369	Đỗ Hải	Ngân	K66QLDDB	PGS.TS. Đỗ Thị Tám	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện An Lão - TP. Hải Phòng	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	4
83	QL04998	6666746	Trần Thị	Thục	K66QLDDB	ThS. Nguyễn Khắc Việt Ba	Quy hoạch đất đai	UBND xã Nghĩa Hải - Nghĩa Hưng - Nam Định	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	4
84	QL04998	6667145	Nguyễn Văn	Chung	K66QLDDB	PGS.TS. Nguyễn Quang Học	Quy hoạch đất đai	UBND thị xã Kinh Môn - Hải Dương	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	4
85	QL04998	6667368	Nguyễn Xuân	Hoàng	K66QLDDB	TS. Vũ Thị Thu	Quy hoạch đất đai	Phòng TNMT huyện Gia Bình - Bắc Ninh	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lăng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	4
86	QL04998	6654235	Nguyễn Tiến	Dũng	K66QLDDA	PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ	Quy hoạch đất đai	UBND thị xã Quảng yên - Quảng Ninh	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	4
87	QL04998	6661543	Trần Ngọc Huyền	Trang	K66QLDDA	PGS.TS. Trần Trọng Phương	Trắc địa bản đồ	TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất Thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam năm 2024	2

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
88	QL04998	654572	Nguyễn Bá	Dũng	K65QLDDA	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Trắc địa bản đồ	Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.	2
89	QL04998	6650083	Bùi Mạnh	Toàn	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đình Trung	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai năm 2024 tại phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	2
90	QL04998	6652205	Lý Triều	Hung	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đình Trung	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai năm 2024 tại xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	2
91	QL04998	6653225	Nguyễn Quang Tư	Ý	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đình Trung	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai năm 2024 tại xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	2
92	QL04998	6653498	Nguyễn Thị	Hoài	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đức Lộc	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	2
93	QL04998	6653689	Nguyễn Thị Mai	Chi	K66QLDDA	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Trắc địa bản đồ	Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	2

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
94	QL04998	6654233	Nguyễn Tiến	Dũng	K66QLDDA	TS. Phan Văn Khuê	Trắc địa bản đồ	Công ty CP Đo đạc địa chính và công trình Gia Huy	Kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	2
95	QL04998	6654568	Nguyễn Xuân	Hào	K66QLDDA	PGS.TS. Trần Trọng Phương	Trắc địa bản đồ	Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	2
96	QL04998	6655325	Thạch Văn Quốc	Khánh	K66QLDDB	TS. Phan Văn Khuê	Trắc địa bản đồ	Công ty CP Đo đạc địa chính và công trình Gia Huy	Kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	2
97	QL04998	6655524	Trần Nam	Hồng	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đình Trung	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai năm 2024 tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	2
98	QL04998	6655834	Trần Thu	Huệ	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đình Trung	Trắc địa bản đồ	PTNMT TP. Thanh Hóa	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất năm 2024 thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	2
99	QL04998	6660117	Nguyễn Minh	Quang	K66QLDDA	TS. Phan Văn Khuê	Trắc địa bản đồ	Công ty CP Đo đạc địa chính và công trình Gia Huy	Kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	2
100	QL04998	6660571	Phạm Thị	Nhung	K66QLDDA	PGS.TS. Trần Trọng Phương	Trắc địa bản đồ	xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	2

TT	Mã HP	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	GVHD	Bộ môn quản lý sinh viên	Địa điểm	Tên đề tài	Tiêu ban
101	QL04998	6660754	Nguyễn Thị Thu	Phuong	K66QLDDA	TS. Nguyễn Đức Lộc	Trắc địa bản đồ	TĐBĐ	Ứng dụng ảnh viễn thám thành lập bản đồ hiện trạng đất lúa huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	2
102	QL04998	6661546	Vũ Thị Hoài	Thương	K66QLDDA	TS. Nguyễn Đức Lộc	Trắc địa bản đồ	Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Sông Mã - tỉnh Sơn La	Ứng dụng viễn thám và GIS thành lập bản đồ rủi ro cháy rừng.	2
103	QL04998	6661585	Ngô Thị	Bình	K66QLDDB	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Trắc địa bản đồ	Huyện Hiệp Hòa	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.	2
104	QL04998	6665057	Phan Lê Việt	Hoàng	K66QLDDA	TS. Phan Văn Khuê	Trắc địa bản đồ	Công ty CP Đo đạc địa chính và công trình Gia Huy	Kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	2
105	QL04998	6665309	Nguyễn Thị	Nguyệt	K66QLDDB	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Trắc địa bản đồ	Huyện Thuận Thành, Bắc Ninh	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	2
106	QL04998	6667776	Hoàng Hải	Dương	K66QLDDB	PGS.TS. Trần Trọng Phương	Trắc địa bản đồ	Xã Liên Hà, Huyện Đan Phượng	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai xã Liên Hà, huyện Đan Phượng thành phố Hà Nội	2
107	QL04998	6669013	Phạm Nguyễn Minh	Quang	K66QLDDB	TS. Nguyễn Đức Lộc	Trắc địa bản đồ	Công ty CPTVDV địa chính Hà Nội	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác kiểm kê đất đai phường Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	2